

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 623/2020/DS-ST
Ngày: 25/9/2020
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên
2. Ông Dương Văn Quí

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Như – Thư ký tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 228/2020/TLST-DS ngày 27/5/2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2020/QĐXXST-DS ngày 04/8/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 215/2020/QĐST-DS ngày 31/8/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Bồ Thị P (có mặt)

Địa chỉ: Số Khu phố T, thị trấn H, huyện H, TP Hồ Chí Minh

2. *Bị đơn:* Ông Đàm Mạnh C và bà Trần Thị Hoàng K (vắng mặt)

Địa chỉ: Số B ấp N, xã T, huyện H, TP Hồ Chí Minh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Mai Bá P (vắng mặt)

Địa chỉ: Số Khu phố T, thị trấn H, huyện H, TP Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Bồ Thị P trình bày:

Ngày 20/5/2019, bà P có cho vợ chồng ông Đàm Mạnh C, bà Trần Thị Hoàng K vay số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, thời hạn vay các bên thỏa thuận miệng là 03 tháng, lãi suất thỏa thuận miệng là 3%/tháng, tiền lãi trả hàng tháng. Ông C, bà K có viết Giấy vay mượn tiền ngày 20/5/2019 cho bà P. Tuy nhiên, sau đó ông C, bà K không chịu trả nợ gốc và lãi như đã hứa với bà P. Bà P đã nhiều lần liên lạc để đòi tiền nhưng ông C, bà K đều lần tránh. Tại đơn khởi kiện, bà P yêu cầu ông Đàm Mạnh C, bà Trần Thị Hoàng K trả cho bà P số tiền 100.000.000 đồng và tiền lãi là 18.000.000 đồng. Nay

bà P chỉ yêu cầu ông C, bà K trả cho bà P số tiền nợ gốc là 100.000.000đồng. Việc trả tiền thực hiện một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Bà P không yêu cầu trả tiền lãi cho đến khi tòa án xét xử. Chồng bà P là ông Mai Bá P biết việc bà P cho ông C, bà K vay tiền nhưng ông P không có ý kiến, yêu cầu gì.

Bị đơn ông Đàm Mạnh C, bà Trần Thị Hoàng K vắng mặt, không cung cấp lời khai, không đưa ra ý kiến, yêu cầu.

Theo bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Bá P trình bày:

Ông P biết việc vợ (bà P) cho ông C, bà K vay tiền nhưng việc vay tiền này không có liên quan đến ông P. Ông P không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, hòa giải, gửi hồ sơ đến Viện kiểm sát. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng và đầy đủ quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản và bị đơn cư trú tại huyện Hóc Môn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo qui định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Toà án đã triệu tập, tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mai Bá P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[5] Trong quá trình tố tụng, vì bị đơn không đến Tòa án để cung cấp lời khai, giao nộp tài liệu, chứng cứ để chứng minh hoặc phản đối yêu cầu của nguyên đơn và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu của nguyên đơn dựa trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và Tòa án thu thập được.

[6] Tại Tòa án, nguyên đơn bà P xuất trình Giấy vay mượn tiền ngày 20/5/2019 có chữ ký và ghi tên của bà Trần Thị Hoàng K, ông Đàm Mạnh C. Giấy vay mượn tiền ngày 20/5/2019 có nội dung là bà Trần Thị Hoàng K và ông Đàm Mạnh C có vay của bà P số tiền 100.000.000đồng. Từ đó, Hội đồng xét xử nhận định có đủ cơ sở xác định ngày 20/5/2019 bà K và ông C có vay của bà P số tiền 100.000.000đồng như bà P khai. Giấy vay mượn tiền ngày 20/5/2019 không ghi kỳ hạn vay và thỏa thuận về tiền lãi. Đến nay, bà K và ông C chưa trả tiền vay cho bà P. Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 463,

Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà P, buộc bà K và ông C phải trả cho bà P số tiền là 100.000.000đồng.

[7] Bà P không yêu cầu bà K và ông C trả tiền lãi trên số tiền vay từ ngày cho vay đến khi xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét về tiền lãi.

[8] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Danh mục án phí, lệ phí tòa án được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về việc trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bồ Thị P.

Buộc ông Đàm Mạnh C và bà Trần Thị Hoàng K trả cho bà Bồ Thị P số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng) theo Giấy vay mượn tiền ngày 20/5/2019 có chữ ký và ghi tên Đàm Mạnh C, Trần Thị Hoàng K. Việc trả tiền thực hiện một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Bồ Thị P cho đến khi thi hành án xong, ông Đàm Mạnh C và bà Trần Thị Hoàng K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Đàm Mạnh C, bà Trần Thị Hoàng K phải chịu 5.000.000đồng (năm triệu đồng) án phí sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trả lại cho bà Bồ Thị P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.950.000đồng (hai triệu chín trăm năm chục nghìn đồng) theo biên lai số AA/0078095 ngày 27/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Bà Bồ Thị P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đàm Mạnh C, bà Trần Thị Hoàng K, ông Mai Bá P không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam